

## KẾ HOẠCH THÁNG 3 NĂM HỌC 2024- 2025

### LỚP: CỜ NÁT

Giáo viên: Phạm Minh Hiếu – Lâm Hà Phương Thảo – Trần Thị Lệ Xuân

| MỤC TIÊU                                                                                                                                                     | NỘI DUNG GIÁO DỤC                                                                                                                                                              | HÌNH THỨC                                            |              |                          | GHI CHÚ |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------|--------------------------|---------|
|                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                | GIỜ HỌC                                              | SINH HOẠT    | KỸ NĂNG                  |         |
| PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                |                                                      |              |                          |         |
| a) Phát triển vận động                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                |                                                      |              |                          |         |
| - <b>MT1</b> Trẻ khoẻ mạnh, bắt chước thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. | <b>Hô hấp:</b> Tập hít thở.<br><b>Tay:</b> Đưa 2 tay ra sau, vẫy cổ tay, hạ tay xuống<br><b>Lưng, bụng, lườn:</b> Nghiêng người sang 2 bên<br><b>Chân:</b> Ngồi xuống đứng lên | Tuần 1,2,3,4<br><br>Tuần 1,2,3,4<br><br>Tuần 1,2,3,4 | Tuần 1,2,3,4 |                          |         |
| - <b>MT3</b> Trẻ thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu theo độ tuổi.<br>- Giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy              | - Đi có mang vật trên tay                                                                                                                                                      | Tuần 2,3                                             | Tuần 3,4     |                          |         |
| - <b>MT5</b> Trẻ có khả năng thực hiện vận động, phối hợp khéo léo cử động bài tay, ngón tay                                                                 | -Tháo lắp đồ vật:<br>+ HĐVDV Xếp cái ao<br>-Kỹ năng lồng hộp (ôn)<br>-Cầm,bóp đồ vật:<br>+ HĐVDV Bé chơi với kẹp (ôn)<br>-Nhặt được các đồ vật nhỏ bằng 2                      | Tuần 2<br>Tuần 3<br><br>Tuần 2                       | Tuần 1,2,3,4 | Tuần 2<br><br><br>Tuần 4 |         |

|                                                                                                                                                      |                                                                                                                  |        |              |  |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------------|--|--|
|                                                                                                                                                      | ngón tay<br>+ HĐVĐV Nào ta cùng lắc                                                                              | Tuần 4 |              |  |  |
| <b>b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>                                                                                                            |                                                                                                                  |        |              |  |  |
| <b>-MT7</b> Trẻ có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt.                                                                                     | Tập một số thói quen vệ sinh tốt:<br>Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.<br>Biết gọi cô khi bị bẩn, bị ướt |        | Tuần 1,2,3,4 |  |  |
| <b>MT8</b> Trẻ có khả năng làm được một số việc tự phục vụ trong ăn, ngủ và vệ sinh cá nhân, giữ gìn sức khỏe.                                       | Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc.                                                                     |        | Tuần 1,2,3,4 |  |  |
| <b>MT9</b> -Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.                                                                                   | Làm quen với rửa tay, lau mặt.<br>Tập thể hiện khi có nhu cầu ăn ,ngủ, vệ sinh                                   |        | Tuần 1,2,3,4 |  |  |
| <b>PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC</b>                                                                                                                          |                                                                                                                  |        |              |  |  |
| <b>a/ Luyện tập và phối hợp các giác quan</b>                                                                                                        |                                                                                                                  |        |              |  |  |
| <b>MT1</b> Trẻ có sự nhạy cảm của các giác quan.Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan (Thị giác, thính giác, xúc giác, khứu giác, vị giác. | –Ngửi mùi của một số hoa, quả quen thuộc, gần gũi.<br>–Nếm vị của một số quả, thức ăn.                           |        | Tuần 1,2,3,4 |  |  |

| <b>b/ Nhận biết</b>                                                                                                                                                                                         |                                                                 |                            |                    |  |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------|--|--|
| <b>MT2</b> Trẻ thích tìm hiểu, khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan.<br>Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật, một số phương tiện giao thông quen thuộc. | - NBTN quả táo<br>- NBTN Quả thanh long<br>- NBTN con bò        | Tuần 1<br>Tuần 3<br>Tuần 4 |                    |  |  |
| <b>MT3</b> Trẻ có khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ và diễn đạt hiểu biết bằng những câu nói đơn giản.<br>- Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi theo màu sắc cơ bản, kích thước.              | - NBPB Tiếng kêu của con vật                                    | Tuần 2                     |                    |  |  |
| <b>MT4</b> Trẻ có khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ và diễn đạt hiểu biết bằng những câu nói đơn giản.                                                                                                   |                                                                 |                            | Tuần 3,4           |  |  |
| <b>MT5</b> Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi theo màu sắc cơ bản, kích thước.                                                                                                                  |                                                                 |                            | Tuần 1,2           |  |  |
| <b>MT6</b> Trẻ thể hiện sự hiểu biết về bản thân và các sự vật, hiện tượng gần gũi quen thuộc bằng cử chỉ, lời nói.                                                                                         | Tên của bản thân<br>Nhận biết hình ảnh của bản thân trong gương |                            | Tuần 2,3<br>Tuần 4 |  |  |

| PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                    |                              |  |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|------------------------------|--|--|
| 1/ Nghe                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                    |                              |  |  |
| <b>MT1</b> Trẻ nghe hiểu và thực hiện được các yêu cầu đơn giản.                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói.</li> <li>- Nghe các câu hỏi: ở đâu?, con gì?,... thế nào? (gà gáy thế nào?), cái gì? làm gì?</li> <li>- Hiểu được từ “không”: Dừng hành động khi nghe</li> <li>Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây?”, “Con gì đây?”, “Cái gì đây?”</li> </ul> |                    | Tuần 1,2,3,4<br><br>Tuần 3,4 |  |  |
| <b>MT2-</b> Trẻ nghe, nhắc lại các âm, các tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nội dung truyện kể đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên nhân vật.</li> <li>+ KC : Thỏ con không vâng lời</li> <li>+ KC : Đôi bạn nhỏ</li> <li>- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, chuyện kể đơn giản theo tranh.</li> </ul>                                    | Tuần 1,2<br>Tuần 3 |                              |  |  |
| <b>2/Nói:</b>                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                    |                              |  |  |
| <b>MT3-</b> Trẻ nói được câu đơn 2 - 3 tiếng<br><b>MT4</b> Trẻ chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân.<br><b>MT5</b> Trẻ sử dụng lời nói để giao tiếp, diễn đạt nhu cầu. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm các âm khác nhau.</li> <li>- Gọi tên các đồ vật, con vật, hành động gần gũi.</li> <li>- Trả lời và đặt câu hỏi: con gì?, cái gì?, làm gì?</li> <li>- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.</li> <li>- <b>Thơ: Giờ ngủ</b></li> </ul>                                       | Tuần 1<br>Tuần 4   | Tuần 1,2,,3,4                |  |  |

|                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                               |               |               |              |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|---------------|--------------|--|
|                                                                                                                                                                         | - <i>Thơ Sáng sớm</i>                                                                                                                         |               |               |              |  |
| <b>3/ Làm quen với sách</b>                                                                                                                                             |                                                                                                                                               |               |               |              |  |
| Trẻ mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh.                                                                                                     | Mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh.                                                                               |               | Tuần 2,3      |              |  |
| <b>PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM-KNXH VÀ THẨM MỸ</b>                                                                                                                              |                                                                                                                                               |               |               |              |  |
| <b>a/ Phát triển tình cảm.</b>                                                                                                                                          |                                                                                                                                               |               |               |              |  |
| <b>MT1</b> Trẻ có ý thức về bản thân, mạnh dạn giao tiếp với những người gần gũi.                                                                                       | Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích                                                                                                   |               | Tuần 2,3,4    |              |  |
| <b>b/ Phát triển kĩ năng xã hội</b>                                                                                                                                     |                                                                                                                                               |               |               |              |  |
| <b>MT2</b> Trẻ cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh..<br><b>MT3</b> Trẻ có mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi. | Biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh.(biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với những người xung quanh)<br>Chơi với nước | <b>Tuần 3</b> | Tuần 1,2,3,4  |              |  |
|                                                                                                                                                                         | Giao tiếp với cô và bạn.                                                                                                                      |               | Tuần 1,2,3,4  | Tuần 1,2,3,4 |  |
| <b>MT4</b> Trẻ thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt,giao tiếp, trò chơi khi được nhắc nhở.                                                           | Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi(bắt chước 1 số hành vi xã hội: bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại).                                       |               | Tuần 1,2,,3,4 |              |  |
|                                                                                                                                                                         | Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp, như: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ “ạ”, “dạ”.<br>Tập nhận quà bằng 2 tay                             | <b>Tuần 4</b> | Tuần 1,2,3,4  |              |  |

| <i>c/ Phát triển cảm xúc thẩm mỹ</i>                                                         |                                                                                                                                             |                                                                      |          |  |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------|--|--|
| <b>MT5-</b> Trẻ thể hiện cảm xúc, biết nghe hát, hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc | Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ.<br>- Nghe hát: Mẹ yêu không nào?<br>- Nghe hát: Nắng sớm<br>- Nghe hát: Rửa mặt như mèo | <b><i>Tuần 1</i></b><br><b><i>Tuần 3</i></b><br><b><i>Tuần 4</i></b> | Tuần 2,3 |  |  |
|                                                                                              | Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc ( giậm chân, lắc lư, vỗ tay)<br>- VĐTN Em tập lái ô tô                                          | Tuần 2                                                               | Tuần 1,4 |  |  |
| <b>MT6</b> Trẻ tập cầm bút vẽ, xem tranh.                                                    | - Dán hoa tặng mẹ<br>- Dán hình tròn theo ý thích<br>- Kỹ năng lăn dài<br>- Dán củ cà rốt                                                   | Tuần 1<br>Tuần 2<br>Tuần 3<br>Tuần 4                                 |          |  |  |
|                                                                                              | - Xem tranh.                                                                                                                                |                                                                      | Tuần 3,4 |  |  |

